

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 432/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Chị **Thái Quỳnh H**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: căn hộ B, chung cư H, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh **Phạm Quang H1**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: căn hộ B, chung cư H, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/10/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại căn hộ B, chung cư H, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải và bản thân anh chị cũng tìm mọi biện pháp tích cực hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về con chung: Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 xác nhận anh, chị có 03 con chung là Phạm Thái Thùy L, sinh ngày 11/7/2013; Phạm Quang A, sinh ngày 11/7/2019 và Phạm Minh C, sinh ngày 13/7/2023.

Ly hôn, chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Thái Thùy L, sinh ngày 11/7/2013 và cháu Phạm Minh C, sinh ngày 13/7/2023 cho chị Thái Quỳnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Phạm Quang A, sinh ngày 11/7/2019 cho anh Phạm Quang H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị H và anh H1 là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

- Về tài sản chung, nhà ở chung: Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Phạm Quang H1 tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là ngày 21 tháng 6 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1.

- Về con chung: Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 xác nhận anh, chị có 03 con chung là Phạm Thái Thùy L, sinh ngày 11/7/2013; Phạm Quang A, sinh ngày 11/7/2019 và Phạm Minh C, sinh ngày 13/7/2023.

Giao con chung là cháu Phạm Thái Thùy L, sinh ngày 11/7/2013 và cháu Phạm Minh C, sinh ngày 13/7/2023 cho chị Thái Quỳnh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là cháu Phạm Quang A, sinh ngày 11/7/2019 cho anh Phạm Quang H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Quang H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Thái Quỳnh H là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Chị Thái Quỳnh H và anh Phạm Quang H1 xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Quang H1 chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0033902 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Anh H1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 49 ngày 16/10/2012);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh